

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày: 16- 3- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Đoan

Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 19/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản đối với bị cáo:

Mai VL, sinh năm 1993 tại Bình Phước. Tên gọi khác: Xiên.

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp X, xã P, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Trường và bà Mai Thị Thảo; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Mỹ Dung (Đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án: 01, tại Bản án số 39/2020/HS-ST ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Điều T, sinh năm 1979; chị Điều Thị KN, sinh năm 1988. Cùng trú tại tổ 4, ấp Tổng Cui Nhỏ, xã P, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. “Vắng mặt”

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn H, sinh năm 1966. Trú tại tổ 3, ấp 1, xã Đ, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/9/2020, Mai VL bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản tuyên phạt 01 năm tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Sau khi Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản ban hành Quyết định đi thi hành án phạt tù nhưng chưa tổng đạt được cho Mai VL thì Mai VL đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Khoảng đầu năm 2020, Mai VL có quen biết với chị Điều Thị KN và có đến nhà KN để chơi. Khoảng 03 giờ ngày 28/10/2020, Mai VL một mình điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 66F5- 5243 đi từ thị xã Bình Long đến nhà KN. Do sợ bị hàng xóm của KN phát hiện nên VL để xe mô tô Dream ở lô cao su cách nhà KN khoảng 100m và đi bộ đến nhà KN. Mai VL đi lại cửa sau của nhà KN, thấy cửa không khóa, bên trong nhà bật đèn điện chiếu sáng nên đi vào nhà. VL đi vào nhà thấy trên tủ gỗ ở phòng khách có để chìa khóa xe mô tô (loại điều khiển từ xa) nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu xài. VL cầm lấy chìa khóa xe mô tô Vision, rồi đi xuống bếp đẩy xe mô tô Vision biển kiểm soát 93C1- 309.70 của anh Điều T (Chồng của KN) ra ngoài và lên xe nổ máy điều khiển xe mô tô về thị xã Bình Long. Trên đường về thị xã Bình Long, VL dừng xe lại mở cốp xe ra kiểm tra thấy bên trong có 01 cái ví đựng tiền màu đen và có số tiền 6.500.000đ. VL lấy tiền cất vào trong túi quần và ném ví của anh T ở bên ven đường (VL không nhớ rõ vị trí ném cụ thể) rồi điều khiển xe mô tô chiếm đoạt được của anh T về thành phố Đồng Xoài thuê nhà trọ nghỉ và tiêu xài hết số tiền trên.

Khoảng 19 giờ ngày 28/11/2020, VL mang xe mô tô biển số 93C1- 309.70 chiếm đoạt được của anh T đến cửa hàng mua bán xe gắn máy cũ “Thành Tâm”, do ông Nguyễn H làm chủ, bán được số tiền 5.500.000đ. VL cầm tiền trở về phòng trọ nghỉ ngơi và trốn đến ngày 03/12/2020 thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTTTHS ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hớn Quản kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93C1- 309.70 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 31.950.000 đồng.

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Mai VL về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Mai VL thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai VL phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Mai VL mức hình phạt tù 24 tháng tù đến 28 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của Bản án hình sự số 39/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố, như sau:

Do không có tiền để tiêu xài, nên ngày 28/10/2020, Bị cáo đã lén vào nhà của gia đình anh Điều T lấy trộm chiếc xe Vision biển số 93C1 –309.70 và số tiền 6.500.000 đồng của anh T để trong cốp xe.

[3] Xét lời khai nhận tội của Bị cáo là phù hợp Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được trong vụ án, phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTTTHS ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hớn Quản kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93C1-309.70 do Bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 31.950.000 đồng và số tiền 6.500.000 đồng tiền mặt, có tổng giá trị tài sản Mai VL chiếm đoạt của anh Điều T là 38.450.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Mai VL lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Điều T có tổng giá trị 38.450.000 đồng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, nên Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Mai VL về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Xét hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án (Bản án số 39/2020/HS-ST ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản) chưa chấp hành hình phạt nhưng Bị cáo tiếp tục phạm tội thể hiện Bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không chịu ăn năn hối cải, nên cần thiết xử phạt Bị cáo mức án nghiêm khắc, đồng thời tổng hợp hình phạt của 02 bản bản án để cách ly bị cáo một thời gian dài đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và để phòng ngừa chung.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm; Được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; Tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Điều T đã nhận xe mô tô do Bị cáo chiếm đoạt và số tiền bồi thường 6.500.000 đồng từ gia đình Bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với số tiền 5.500.000đ do Bị cáo bán chiếc xe chiếm đoạt được cho ông Nguyễn H: Tại phiên tòa ông Nguyễn H không yêu cầu Bị cáo phải trả lại là sự tự nguyện định đoạt của ông H, không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nhưng do đây là số tiền Bị cáo thu lợi bất chính, Bị cáo cũng tự nguyện nộp lại nên cần buộc bị cáo Mai VL nộp lại để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 66 F5- 5243, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản của Trần Thị Sự (Bà ngoại của Bị cáo), sinh năm 1948 ngụ tại tổ 2, ấp X, xã P, huyện Hớn Quản cho Mai VL mượn để làm phương tiện đi lại. Bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bà Sự không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe mô tô trên cho bà Sự là phù hợp nên không xem xét.

Xe mô tô biển số 93C1- 309.70 là tài sản hợp pháp của bị hại Điều T, bị Mai VL chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe mô tô trên cho anh T là phù hợp nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai VL phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tổng hợp hình phạt của hai bản án là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai VL (Xiên) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
 2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Mai VL (Xiên) 02 (Hai) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 39/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, buộc bị cáo Mai VL (Xiên) phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/12/2020.
 3. Buộc bị cáo Mai VL phải nộp lại số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.
 4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Bị cáo Mai VL phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể

từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Bị cáo, bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương